|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT ………………. | **Chữ kí GT1:** ........................... |
| **TRƯỜNG THCS**………………. | **Chữ kí GT2:** ........................... |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**

**TIN HỌC 8** - **KẾT NỐI TRI THỨC**

**NĂM HỌC: 2023 - 2024**

**Thời gian làm bài: 45 phút *(****Không kể thời gian phát đề)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:** …………………………………… **Lớp**:………………..  **Số báo danh:** …………………………….……**Phòng KT**:………….. | **Mã phách** |

✂

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm bằng số** | **Điểm bằng chữ** | **Chữ ký của GK1** | **Chữ ký của GK2** | **Mã phách** |

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM** (6,0 điểm)

*Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:*

**Câu 1.** Máy tính điện tử đã phát triển qua mấy thế hệ?

A. 2 thế hệ B. 3 thế hệ C. 4 thế hệ D. 5 thế hệ

**Câu 2.** Sự thay đổi mà máy tính mang lại trong lĩnh vực thương mại là

A. Mua bán trực tuyến. B. Xem phim, chơi game trực tuyến.

C. Dạy học trực tuyến. D. Du lịch thực tế ảo.

**Câu 3.** Thông tin trên Internet có đặc điểm nào sau đây?

A. Nguồn thông tin khổng lồ, đa dạng.

B. Có thể tìm kiếm dễ dàng, nhanh chóng.

C. Có nguồn thông tin đáng tin cậy nhưng cũng có những nguồn thông tin không thực sự đáng tin cậy.

D. Tất cả đáp án trên.

**Câu 4.** Máy tính được thiết kế dựa trên các rơ le được gọi là

A. Máy tính cơ học. B. Máy tính đa năng.

C. Máy tính điện - cơ. D. Máy tính điện tử.

**Câu 5.** Đặc điểm nào sau đây **không** thuộc về thông tin số?

A. Nhiều người có thể truy cập đồng thời.

B. Chỉ cho phép một người sử dụng tại một thời điểm.

C. Có công cụ hỗ trợ tìm kiếm, xử lí, chuyển đổi hiệu quả.

D. Có thể truy cập từ xa.

**Câu 6.** Thông tin nào sau đây là thông tin **không** đáng tin cậy?

A. Thông tin không trung thực. B. Thông tin đồn thổi.

C. Thông tin chưa được kiểm chứng. D. Tất cả đáp án trên.

**Câu 7.** Phát biểu nào sau đây là sai?

A. Máy tính điện tử ra đời vào những năm 1950.

B. Năm thế hệ máy tính gắn liền với các tiến bộ công nghệ: đèn điện tử chân không, bóng bán dẫn, mạch tích hợp, vi xử lí mật độ tích hợp rất cao, vi xử lí mật độ tích hợp siêu cao.

C. Càng về sau các linh kiện càng được thu nhỏ, có tốc độ xử lí lớn, độ tin cậy cao, có khả năng kết nối toàn cầu, tiêu thụ ít năng lượng.

D. Máy tính thế hệ thứ năm có một số khả năng xử lí thông tin trong thế giới thực giống như con người như cảm nhận, suy nghĩ, tương tác...

**Câu 8.** Khi khai thác thông tin trên Internet, em sẽ dựa vào yếu tố nào để xác định được độ tin cậy của thông tin?

A. Tác giả viết bài là người có uy tín, trách nhiệm, trình độ chuyên môn sâu về lĩnh vực của bài viết.

B. Bài viết có trích dẫn dẫn chứng, nguồn thông tin sử dụng trong bài.

C. Nguồn thông tin từ cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

D. Tất cả đáp án trên.

**Câu 9.** Vào thời điểm đất nước ta hoàn thành thống nhất, năm 1975, thế hệ máy tính điện tử nào đã xuất hiện ở nước ta?

A. Thế hệ thứ năm. B. Thế hệ thứ tư.

C. Thế hệ thứ ba. D. Đáp án B và C.

**Câu 10.** Lựa chọn phương án sai.

Máy tính ngày càng trở nên gọn nhẹ hơn, nhanh hơn, thông minh hơn bởi vì:

A. Các linh kiện chế tạo máy tính ngày càng nhỏ, nhẹ hơn, tốc độ xử lí nhanh hơn nhờ vào sự tiến bộ của công nghệ.

B. Trí tuệ nhân tạo đã trở thành hiện thực nhờ vào sự phát triển của công nghệ phần cứng.

C. Máy tính được chế tạo bằng các vật liệu có giá thành cao hơn.

D. Đáp án khác.

**Câu 11.** Dạng nào sau đây là thông tin số?

A. Văn bản B. Hình ảnh

C. Video D. Tất cả đáp án trên

**Câu 12.** Hành vi nào sau đây **không** là hành vi vi phạm pháp luật về chia sẻ thông tin?

A. Chia sẻ tin tức của trang báo Lao Động lên trang cá nhân Facebook.

B. Chia sẻ văn hoá phẩm đồi truỵ trên mạng.

C. Đăng tin sai sự thật về người khác lên Zalo.

D. Phát tán các thông tin chưa được kiểm chứng lên mạng.

**Câu 13.** Để tìm hiểu về các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID - 19, em có thể tìm thông tin ở đâu để có độ tin cậy nhất?

A. Nguồn tin từ tổ trưởng khu phố.

B. Nguồn tin từ diễn đàn Người cao tuổi Việt Nam.

C. Nguồn tin từ Bộ Y tế.

D. Nguồn tin từ diễn viên nổi tiếng.

**Câu 14.** Để đánh giá độ tin cậy của thông tin tìm được, em cần căn cứ vào:

A. Số lượt chia sẻ, bình luận, thích của bài viết.

B. Kinh nghiệm, hiểu biết, suy luận của bản thân.

C. Tính thời sự của thông tin.

D. Dung lượng của bài viết.

**Câu 15.** Mạch tích hợp cỡ siêu lớn là thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ mấy?

A. Thế hệ thứ năm. B. Thế hệ thứ tư.

C. Thế hệ thứ hai. D. Thế hệ thứ ba.

**Câu 16.** Sản phẩm dạng số mà học sinh có thể tạo ra là

A. Ảnh chụp chân dung. B. Bài viết về trải nghiệm đồ ăn ở một nhà hàng.

C. Video âm nhạc. D. Tất cả đáp án trên.

**Câu 17.** Hành động nào dưới đây vi phạm pháp luật khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?

A. Đăng tải hình ảnh gia đình sum họp ngày Tết.

B. Chặn các hình ảnh, video quảng cáo về cá cược bóng đá qua Internet.

C. Chia sẻ thông tin mua bán động vật hoang dã quý hiếm.

D. Bình luận chê bai chiếc áo không hợp thời trang của bạn trên Facebook cá nhân.

**Câu 18.** Biểu hiện nào sau đây vi phạm đạo đức khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?

A. Sao chép thông tin từ một trang web khác và coi đó là của mình.

B. Bình luận một cách lịch sự trên bài viết của người khác.

C. Không chụp ảnh, quay phim trong rạp chiếu phim.

D. Đính chính, xin lỗi bạn đọc khi đưa thông tin chưa được kiểm chứng lên mạng.

**Câu 19.** Vấn đề tiêu cực có thể nảy sinh khi tham gia hoạt động nào trên mạng?

A. Tranh luận trên facebook.

B. Gửi thư điện tử.

C. Đăng bài viết, ảnh không đúng về cá nhân khác.

D. Tất cả đáp án trên.

**Câu 20**. Tình huống nào dưới đây là vi phạm quy định của pháp luật?

A. Phong chụp ảnh Lan đang làm biểu cảm mặt xấu. Phong chia sẻ bức ảnh lên mạng xã hội và làm Lan xấu hổ không dám đến trường.

B. Khách du lịch tự ý quay phim, chụp ảnh ở khu vực quốc phòng, an ninh.

C. Học sinh tự ý sử dụng điện thoại thông minh để làm bài tập trên lớp.

D. Học sinh lén dùng điện thoại để lướt Facebook trong tiết học.

**Câu 21**. Để tránh các vi phạm khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số, cần lưu ý:

A. Tìm hiểu thông tin, trang bị cho mình những kiến thức cần thiết.

B. Chỉ sử dụng những sản phẩm số khi có sự cho phép của tác giả hoặc có bản quyền sử dụng.

C. Hầu hết thông tin trên Internet là có bản quyền.

D. Tất cả đáp án trên.

**Câu 22.** Một số người có thói quen chụp ảnh, quay phim những gì họ gặp phải trong cuộc sống thường ngày và chia sẻ lên mạng xã hội. Theo em, thói quen này có thể dẫn tới vấn đề nghiêm trọng gì?

A. Người xem thờ ơ, không quan tâm nữa vì cảm thấy rắc rối.

B. Người xem cảm thấy bị phiền vì thông tin hiện lên quá nhiều.

C. Khi quay phim, chụp ảnh có thể có hình ảnh của người khác, nếu không được sự đồng ý, cho phép thì người chụp ảnh, quay phim có thể bị kiện bởi hành vi đó là vi phạm pháp luật.

D. Tất cả đáp án trên.

**Câu 23.** Ứng dụng nào sau đây cho phép người dùng tìm kiếm thông tin?

A. Camera 360. B. Cốc cốc.

C. Adobe Premiere. D. Easycode.

**Câu 24.** Thông tin trong trường hợp nào sau đây là đáng tin cậy?

A. Thông tin trên website có tên miền là .gov.

B. Bài viết của một cá nhân ẩn danh trên mạng xã hội.

C. Bài viết trên tài khoản của người nổi tiếng có đông đảo người theo dõi.

D. Thông tin trên website có lịch sử viết bài từ nhiều năm trước.

**PHẦN TỰ LUẬN** (4,0 điểm)

**Câu 1** (1,5 điểm).

Thông tin số là gì? Trình bày đặc điểm của thông tin số.

**Câu 2** (2,5 điểm)

Hãy chỉ ra những hành vi vi phạm khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số trong các tình huống dưới đây và xử lí tình huống.

a. Minh mua vé vào rạp chiếu phim để xem phim. Minh dùng điện thoại di động để phát trực tiếp (livestream) bộ phim cho bạn bè và người thân xem cùng. Nếu là bạn đi xem cùng phim với Minh hôm đó, em sẽ làm gì?

b. Lan mua cuốn sách các bài văn hay trong tiệm sách. Lan dùng điện thoại di động chụp một bài văn trong cuốn sách và gửi cho Nam. Nam sử dụng phần mềm word để gõ lại bài văn này và nộp cho cô giáo để chấm điểm. Nếu là bạn của Lan và Nam, em sẽ khuyên các bạn như thế nào?

**BÀI LÀM**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

|  |
| --- |
|  |

✄

**BÀI LÀM:**

………………………………………………………………………………………....

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**TRƯỜNG THCS** ........

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 (2023** - **2024)**

**MÔN: TIN HỌC 8** - **KẾT NỐI TRI THỨC**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (6,0 điểm)**

*Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 - D | 2 - A | 3 - D | 4 - C | 5 - B | 6 - D | 7 - A | 8 - D |
| 9 - C | 10 - C | 11 - D | 12 - A | 13 - C | 14 - C | 15 - A | 16 - D |
| 17 - C | 18 - A | 19 - D | 20 - B | 21 - D | 22 - C | 23 - B | 24 - A |

**B. PHẦN TỰ LUẬN**: **(4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1**  **(1,5 điểm)**  **Câu 2**  **(2,5 điểm)** | - Thông tin số là thông tin được mã hóa bằng dãy bit, được chuyển vào máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng… để có thể lan truyền, trao đổi trong môi trường kĩ thuật số.  - Thông tin số có những đặc điểm chính sau:  + Dễ dàng được nhân bản và lan truyền nhưng khó bị xóa bỏ hoàn toàn.  + Có thể được truy cập từ xa nếu người quản lí thông tin đó cho phép.  a.  - Hành vi quay phim trong rạp chiếu phim là hành vi vi phạm bản quyền.  - Xử lí: Nhắc nhở, yêu cầu Minh dừng việc livestream lại vì bạn đã vi phạm quy định của rạp chiếu, nếu bị phát hiện sẽ bị xử phạt.  b.  - Hành động vi phạm là:  + Lan chụp ảnh bài văn và gửi cho bạn.  + Nam sao chép bài văn thành của mình để nộp cho cô giáo chấm điểm.  - Xử lí: Khuyên nhủ, phân tích cho các bạn làm như vậy là vi phạm bản quyền và vi phạm đạo đức. | 0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |

**TRƯỜNG THCS** .........

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 (2023** - **2024)**

**MÔN: TIN HỌC 8** - **KẾT NỐI TRI THỨC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **MỨC ĐỘ** | | | | | | | | **Tổng số câu** | | **Điểm số** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **VD cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Lược sử công cụ tính toán** | 3 |  | 2 |  | 1 |  | 1 |  | 7 |  | 1,75 |
| **Thông tin trong môi trường số** | 3 |  | 3 | 1 | 1 |  |  |  | 7 | 1 | 3,25 |
| **Thực hành: Khai thác thông tin số** | 1 |  |  |  | 2 |  |  |  | 3 |  | 0,75 |
| **Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số** | 3 |  | 2 |  | 1 | 1 | 1 |  | 7 | 1 | 4,25 |
| **Tổng số câu TN/TL** | 10 |  | 7 | 1 | 5 | 1 | 2 |  | 24 | 2 | 10 |
| **Điểm số** | 2,5 |  | 1,75 | 1,5 | 1,25 | 2,5 | 0,5 |  | 6,0 | 4,0 | 10 |
| **Tổng số điểm** | **2,5 điểm**  **25 %** | | **3,25 điểm**  **32,5 %** | | **3,75 điểm**  **37,5 %** | | **0,5 điểm**  **5 %** | | **10 điểm**  **100 %** | | **100%** |

**TRƯỜNG THCS** .........

**BẢN ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 (2023** - **2024)**

**MÔN: TIN HỌC 8** - **CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu TL/**  **Số câu hỏi TN** | | **Câu hỏi** | |
| **TL**  **(số câu)** | **TN**  **(số câu)** | **TL** | **TN** |
| **MÁY TÍNH VÀ CỘNG ĐỒNG** | | |  | 7 |  |  |
| **1. Lược sử công cụ tính toán** | **Nhận biết** | - Nhận biết số thế hệ mà máy tính điện tử trải qua.  - Tên gọi của máy tính được thiết kế dựa trên các rơ le.  - Nêu được mạch tích hợp cỡ siêu lớn là thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ mấy. |  | 3 |  | C1  C4  C15 |
| **Thông hiểu** | - Lựa chọn phát biểu sai về đặc điểm máy tính điện tử. |  | 2 |  | C7, C10 |
| **Vận dụng** | - Sự thay đổi mà máy tính mang lại trong lĩnh vực thương mại.  - Liên hệ tới thế hệ máy tính được sử dụng ở nước ta thời kì 1975. |  | 2 |  | C2  C9 |
| **TỔ CHỨC LƯU TRỮ, TÌM KIẾM VÀ TRAO ĐỔI THÔNG TIN** | | | 1 | 10 |  |  |
| **2. Thông tin trong môi trường số** | **Nhận biết** | - Chỉ ra thông tin không đáng tin cậy.  - Chỉ ra các dạng của thông tin số.  - Nhận biết hành vi không là hành vi vi phạm pháp luật về chia sẻ thông tin. |  | 3 |  | C6  C11  C12 |
| **Thông hiểu** | - Nêu đặc điểm thông tin trên Internet.  - Nêu đặc điểm không thuộc về thông tin số.  - Nắm được các thông tin của Chính phủ có tên miền .gov.  - Trình bày khái niệm, đặc điểm của thông tin số. | 1 | 3 | C1 | C3  C5  C24 |
| **Vận dụng** | - Liên hệ các yếu tố trong thực tiễn để xác định được độ tin cậy của thông tin. |  | 1 |  | C8 |
| **3. Thực hành khai thác thông tin số** | **Nhận biết** | - Nhận biết công cụ cho phép người dùng tìm kiếm thông tin. |  | 1 |  |  |
| **Vận dụng** | - Lựa chọn nguồn tin đáng tin cậy để tìm hiểu về các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID - 19.  - Các yếu tố bản thân đã căn cứ để đánh giá độ tin cậy của thông tin tìm được. |  | 2 |  | C13  C14 |
| **ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT VÀ VĂN HÓA TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ** | | | 1 | 7 |  |  |
| **4. Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số** | **Nhận biết** | - Nêu các sản phẩm dạng số mà học sinh có thể tạo ra.  - Chỉ ra hành động vi phạm pháp luật khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số.  - Chỉ ra biểu hiện vi phạm đạo đức khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số. |  | 3 |  | C16  C17  C18 |
| **Thông hiểu** | - Hiểu được trong trường hợp nào có thể nảy sinh các vấn đề tiêu cực.  - Nắm được các lưu ý để tránh các vi phạm khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số. |  | 2 |  | C19  C21 |
| **Vận dụng** | - Chỉ ra tình huống thực tế vi phạm quy định của pháp luật.  - Liên hệ tới những hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra từ thói quen chụp ảnh, quay phim cuộc sống thường ngày và chia sẻ lên mạng xã hội.  - Xử lí các tình huống. | 1 | 2 | C2 | C20  C22 |